|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND  **DỰ THẢO** | *Quảng Trị, ngày 07 tháng 12 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không**

**chuyên trách cấp xã năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ   
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 21**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số 229/TTr-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2024, như sau:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Số lượng cán bộ,**  **công chức cấp xã** | | | **Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã** | | |
| **Tổng số** | **Theo**  **phân**  **loại đơn vị hành chính** | **Tăng thêm do diện tích và dân số vượt quá tiêu chuẩn** | **Tổng số** | **Theo phân loại đơn vị hành chính** | **Tăng thêm do diện tích và dân số vượt quá tiêu chuẩn** |
| 1 | Thành phố Đông Hà | **210** | 193 | 17 | **129** | 112 | 17 |
| 2 | Thị xã Quảng Trị | **100** | 98 | 2 | **56** | 54 | 2 |
| 3 | Huyện Vĩnh Linh | **353** | 350 | 3 | **209** | 206 | 3 |
| 4 | Huyện Gio Linh | **340** | 338 | 2 | **204** | 202 | 2 |
| 5 | Huyện Triệu Phong | **357** | 354 | 3 | **213** | 210 | 3 |
| 6 | Huyện Hải Lăng | **317** | 316 | 1 | **189** | 188 | 1 |
| 7 | Huyện Cam Lộ | **166** | 164 | 2 | **102** | 100 | 2 |
| 8 | Huyện Đakrông | **280** | 272 | 8 | **176** | 168 | 8 |
| 9 | Huyện Hướng Hóa | **455** | 446 | 9 | **287** | 278 | 9 |
|  | **Tổng cộng** | **2.578** | **2.531** | **47** | **1.565** | **1.518** | **47** |

**Điều 2. Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã tăng thêm năm 2024 cho các huyện do dôi dư vì sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021, như sau:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Số lượng cán bộ, công chức cấp xã giao thêm** | | |
| **Tổng số** | **Cán bộ** | **Công chức** |
| 1 | Huyện Vĩnh Linh | **14** | 4 | 10 |
| 2 | Huyện Gio Linh | **16** | 5 | 11 |
| 3 | Huyện Hải Lăng | **17** | 5 | 12 |
| 4 | Huyện Hướng Hóa | **3** | 1 | 2 |
| 5 | Huyện Triệu Phong | **1** | 1 | 0 |
|  | **Tổng cộng** | **51** | **16** | **35** |

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**

***Nơi nhận:***

- UBTVQH, Chính phủ;

- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;

- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;

- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;

- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;

- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;

- Đại biểu HĐND tỉnh;

- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;

- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;

- Báo Quảng Trị, Đài PT-TH tỉnh;

- Trung tâm TH - CB tỉnh;

- Lưu: VT.